

PHIẾU BÀI TẬP THEO TUẦN – TIẾNG VIỆT 5

TUẦN 24 – VÌ CUỘC SỐNG THANH BÌNH

I. ĐỌC HIỂU VĂN BẢN, LUYỆN TỪ VÀ CÂU

Đọc đoạn trích sau và khoanh tròn vào phương án trả lời đúng

*Bà Chúa Bèo*

*Ở vùng quê Thái Bình năm xưa, đồng ruộng mênh mông mà đất bạc màu, cây lúa lớn lên không nuôi nổi con người. Nhiều năm mất mùa, dân làng chỉ ăn cháo cầm hơi.*

*Một cô bé ra đồng bắt cua thấy lúa cần cỗi bèn ngồi ở bờ ruộng ôm mặt khóc. Bỗng từ ruộng lúa có một luồng ánh sáng chói lòa, Bụt hiện lên hỏi:*

*- Vì sao con khóc?*

*Cô bé nghẹn ngào thưa:*

*- Dạ, con thương cây lúa nghẹn đồng.*

*Bụt nói:*

*- Muốn cứu lúa, con hãy đưa cho ta một vật mà con quý nhất!*

*Cô bé sờ vào túi thì túi nhẵn không, nhòm vào giỏ thì chỉ có mấy con cua vừa bắt được. Sực nhớ đến đôi hoa tai bằng ngọc, cô vội gỡ ra, dâng lên Bụt:*

*- Thưa Bụt, con chỉ có đôi hoa tai được mẹ trao lại trước khi mất. Mẹ con dặn: Đôi hoa tai này là vật quý của dòng họ...*

*Thấy cô ngậm ngừng, Bụt giục cô nói tiếp.*

- Mẹ con còn nhắc đến lời nguyện của dòng họ: *Hễ ai làm mất hoặc đem bán hoa tai thì người đó suốt đời bị dòng họ xa lánh và phải sống cuộc đời buồn tủi, lẻ loi.*

- *Vậy con không sợ bị trừng phạt sao?*

- *Để cứu lúa, con xin chịu trừng phạt.*

*Bụt bảo cô bé ném đôi hoa tai xuống đám ruộng. Lạ chưa! Bông hoa tai sáng rực màu xanh rồi chìm xuống nước, sau đó nổi lên một cây bèo giống hình hoa dâu.*

**Bụt dặn:**

- *Con hãy đục vào cây bèo để nhân nó lên hàng triệu triệu cây mà bón cho lúa tốt.*

*Dứt lời, Bụt biến mất. Cô bé đục vào một cây bèo bỗng hóa thành hai, đục vào hai cây thành bốn... Rồi bèo cứ sinh sôi nảy nở, lan rộng, phủ xanh đồng làng.*

*Mùa năm ấy, lúa vàng trĩu hạt. Biết chuyện cô bé gặp Bụt, người bố cảm động nói với con: “Con đã vì dân làng, vì dòng họ mà hi sinh vật quý, dòng họ sẽ bỏ lời nguyện và thương yêu con mãi mãi!”. Đúng vậy, cô bé đã lớn lên trong tình yêu thương của bà con làng xóm. Khi cô mất, dân làng La Vân, tỉnh Thái Bình đã lập đền thờ cô để tỏ lòng biết ơn và gọi cô là bà Chúa Bèo.*

Câu 1. Vì sao cô bé ngồi ở bờ ruộng ôm mặt khóc?

- A. Vì nhớ thương người mẹ mới mất
- B. Vì thương dân làng ăn cháo cầm hơi
- C. Vì thương cây lúa đang nghẹn đòng

Câu 2. Dòng nào dưới đây nêu đúng ý chí quyết tâm của cô bé trong việc cứu lúa?

- A. Sẵn sàng hi sinh đồ vật quý giá của bản thân

- B. Sẵn sàng hi sinh đồ vật quý giá của dòng họ
- C. Sẵn sàng chịu đựng sự trừng phạt của dòng họ

Câu 3. Bụt bảo cô bé làm gì để cứu lúa?

- A. Ném đôi hoa tai xuống ruộng
- B. Ném cả giỏ cua xuống ruộng
- C. Đưa cả giỏ cua cho Bụt

Câu 4. Việc làm của cô bé đã đem lại kết quả gì có ý nghĩa nhất đối với dân làng?

- A. Có cây bèo hoa dâu sinh sôi làm đẹp cánh đồng làng
- B. Có bèo dâu bón cho lúa tốt, hết nghẹn đòng, trĩu hạt nặng bông
- C. Có giống bèo phát triển nhanh, làm cho đồng ruộng mát mẻ

Câu 5. Dòng nào dưới đây nêu đúng và đủ ý nghĩa của câu chuyện?

- A. Ca ngợi đức hi sinh của cô bé vì cuộc sống tốt đẹp của mọi người
- B. Ca ngợi đức hi sinh của cô bé vì sự sống của cây lúa trên đồng
- C. Ca ngợi đức hi sinh của cô bé vì màu xanh đẹp đẽ của quê hương

Câu 6. Chọn hai cặp từ hô ứng thích hợp điền vào chỗ trống trong câu văn sau:

**Người ta ..... biết cho nhiều ..... thì họ ..... nhận lại được nhiều .....**

- A. Càng ... bao nhiêu ... càng ... bấy nhiêu ...
- B. Vừa ... bao nhiêu ... đã ... bấy nhiêu ...
- C. Càng ... bao nhiêu ... đã ... bấy nhiêu ...

Câu 7. Đây là những từ viết đúng quy tắc viết hoa?

- A. pác Bó, Vừ a Dính, hồ Chí minh
- B. Pác Bó, Vừ A Dính, Hồ Chí Minh
- C. Pác bó, vừ A Dính, hồ chí Minh

Câu 8. Cặp quan hệ từ trong câu văn: “**Mặc dù** nhà rất xa **nhưng** bạn An chưa bao giờ đi học trễ” biểu thị quan hệ gì?

- A. Quan hệ tương phản
- B. Quan hệ tăng tiến
- C. Quan hệ nguyên nhân – kết quả

Câu 9. Dòng nào dưới đây nêu đúng nghĩa của từ **an ninh**?

- A. Yên ổn hẳn, tránh được tai nạn, tránh được thiệt hại.
- B. Yên ổn về chính trị và trật tự xã hội.
- C. Không có chiến tranh và thiên tai.

Câu 10. Trong câu ghép: “**Chiếc xe ngựa vừa đậu lại, tôi đã nghe tiếng ông từ trong nhà vọng ra**”, các vế câu được nối với nhau bằng những từ nào?

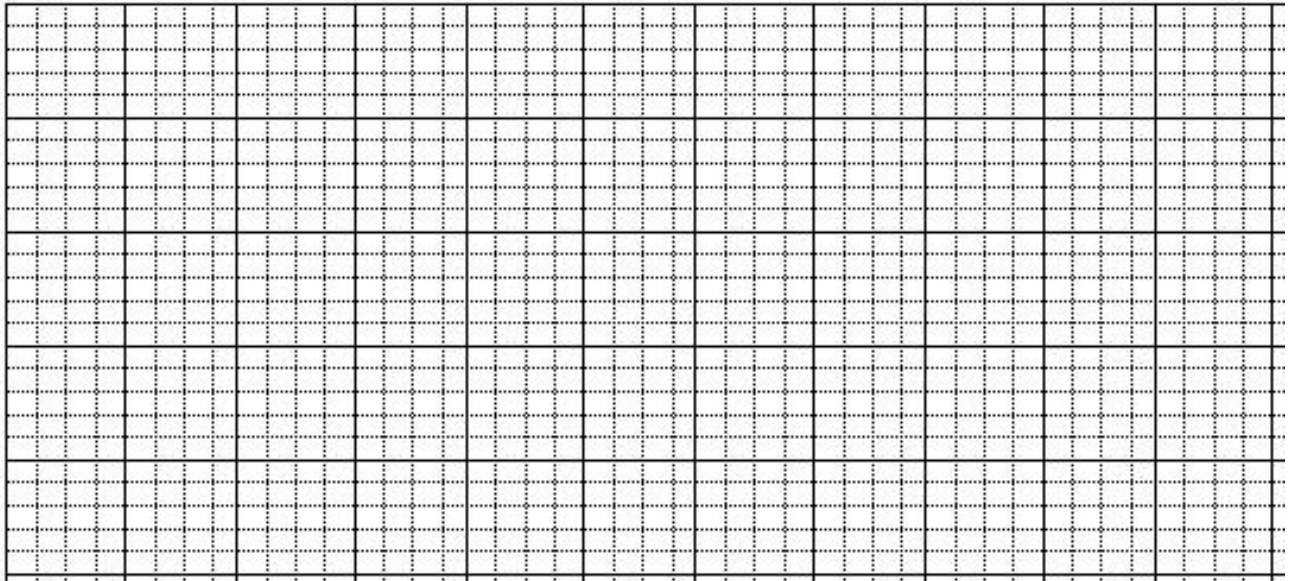
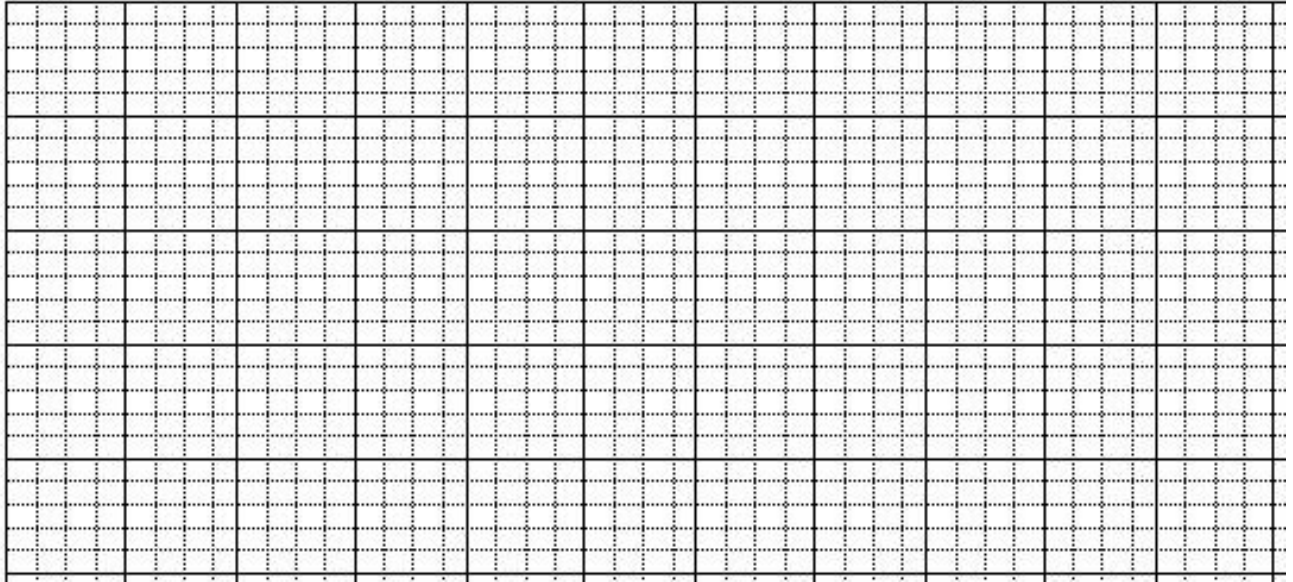
- A. Lại ... ra ...
- B. Càng ... càng ...
- C. Vừa ... đã ...

## II. CHÍNH TẢ, TẬP LÀM VĂN

### 1. Nghe – viết

Nghe và viết lại đoạn trích sau vào dòng kẻ ô ly

*Vượt hai con sông hùng vĩ của miền Bắc, qua đất Tam Đường núi nhu nhú như chín mươi chín cái bánh bao tày đình, băng qua dãy Hoàng Liên Sơn hiểm trở, chọc thủng xong mấy dặm sương mù buốt óc thì lộ lộ bên phải là đỉnh Phan-xi-păng. Mây Ô Quy Hồ đang đội mũ cho Phan-xi-păng. Hết đèo Ô Quy Hồ là qua Sa Pa, thẳng ruổi về thành phố biên phòng Lào Cai.*



**2. Tập làm văn**

**Hãy viết một bài văn ngắn (khoảng 15 câu) tả một đồ vật trong nhà mà em thích**

.....

.....

.....

.....

# Hava MATH

A series of 20 horizontal dotted lines for writing.

## HƯỚNG DẪN GIẢI ĐÁP ĐỀ SỐ 24

### I. ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

Câu 1. C

Câu 2. C

Câu 3. C

Câu 4. B

Câu 5. A

Câu 6. A

Câu 7. B

Câu 8. A

Câu 9. B

Câu 10. C

### II. CHÍNH TẢ, TẬP LÀM VĂN

#### 1. Nghe – viết

**Đánh giá viết dựa trên:**

- Viết đúng kiểu chữ cái kiểu chữ thường, cỡ to và vừa.
- Viết đúng các từ ngữ.
- Viết đúng chính tả bài viết có độ dài khoảng 30 chữ.

Viết tốc độ tối thiểu 30 chữ / 15 phút

## 2. Tập làm văn

### Dàn ý tham khảo miêu tả chiếc đồng hồ báo thức

**I. Mở bài:** Giới thiệu chiếc đồng hồ báo thức. Từ đó “bác đồng hồ” đã trở thành người bạn thân thiết của cả gia đình em.

**II. Thân bài:**

- Tả bao quát:

+ Của nước nào sản xuất? Loại nào?

Đó là chiếc đồng hồ báo thức Nhật Bản, loại chạy bằng pin, hình tròn, đường kính khoảng 15cm.

- Tả từng bộ phận:

+ Vỏ đồng hồ làm bằng gì? Mép ra sao? Còn mới nguyên hay đã bị trầy xước?

Vỏ đồng hồ làm bằng nhựa cao cấp màu xanh. Mép ngoài là một đường viền mạ kền sáng loáng.

+ Mặt đồng hồ: chữ số chỉ ngày, giờ, phút ra sao? Kim đồng hồ: mấy kim? Khác nhau như thế nào?

Sau tấm kính trắng là mặt đồng hồ, bên trên ghi các con số từ số một đến số mười hai. Trên mặt đồng hồ còn có ba cây kim dài ngắn, to nhỏ khác nhau. Đó là kim chỉ giờ, chỉ phút và chỉ giây.

Mặt sau đồng hồ có hai nút tròn nhỏ màu đen: nút điều chỉnh giờ, nút hẹn giờ báo thức.

+ Vì sao chiếc đồng hồ là bạn thân trong gia đình em?

Nhờ đồng hồ mà cả gia đình em làm việc có giờ giấc.





Bản thân em, học tập và sinh hoạt theo một nề nếp quy định (giờ nào việc nấy).

**III. Kết bài:** Cảm nghĩ của em.

Em rất quý chiếc đồng hồ, thường xuyên giữ gìn, lau chùi cẩn thận.